

## **BÁO CÁO**

### **Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 571/SLĐTBXH-BTXH, ngày 26/4/2019 của Sở Lao động, Thương binh và xã hội đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh: "*Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kon Tum*". Thực hiện đề nghị, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 125/BC-STP ngày 06/5/2019 đề thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết nói trên.

Tại Báo cáo số 125/BC-STP, Sở Tư pháp đã đề nghị Sở Lao động, Thương binh và xã hội báo cáo UBND tỉnh về thẩm quyền quyết định mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi. Sau khi UBND tỉnh xem xét, quyết định, Sở Lao động, Thương binh và xã hội thông báo tới Sở Tư pháp để làm cơ sở thực hiện việc thẩm định<sup>(1)</sup>.

Ngày 27/5/2019, Văn phòng UBND tỉnh có văn bản số 1276/VP-KGVX truyền đạt ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh yêu cầu Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh: "*Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kon Tum*" theo hướng UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và trên cơ sở dự thảo Nghị quyết được Sở Lao động, Thương binh và Xã hội gửi kèm theo Công văn số 571/SLĐTBXH-BTXH, ngày 26/4/2019; căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

#### **1. Thẩm quyền ban hành**

1.1. Điểm b, khoản 1 Điều 7 Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi quy định: "*Căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức quà tặng người thọ*

<sup>1</sup> Mục 4, mục 5 Báo cáo số 125/BC-STP ngày 06/5/2019 của Sở Tư pháp.

70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi”. Như vậy, theo quy định của Nghị định số 06/2011/NĐ-CP thì thẩm quyền quy định mức quà tặng người thọ 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi thuộc Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

1.2. Điểm a, khoản 2 Điều 3 Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi quy định: “...Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có thể xem xét, quyết định mức chi cao hơn mức quy định tại Thông tư này; đồng thời xem xét, quyết định theo thẩm quyền mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”. Như vậy, theo quy định của Thông tư số 96/2018/TT-BTC thì thẩm quyết định mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi thuộc HĐND cấp tỉnh<sup>(2)</sup>.

1.3. Do có quy định khác nhau giữa các văn bản quy phạm pháp luật về thẩm quyền quyết định mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi nên đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phân ánh đầy đủ trong dự thảo Tờ Trình của UBND tỉnh để báo cáo HĐND tỉnh.

## **2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Với việc quyết định trình HĐND tỉnh quy định mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1276/VP-KGVX, Sở Tư pháp nhận thấy phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng được dự kiến đã cơ bản đầy đủ, phù hợp với các nội dung khác có trong dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, đề nghị thay cụm từ “ở độ tuổi” tại điểm b, khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết bằng từ “ở tuổi” và bỏ quy định: “theo quy định của Luật người cao tuổi” cho chính xác<sup>(3)</sup>.

Biên tập lại điểm b, khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết như sau: “Người cao tuổi là công dân Việt Nam ở tuổi 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi hiện đang cư trú trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.

## **3. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết trong hệ thống pháp luật.**

<sup>2</sup> Lưu ý: Trường hợp HĐND tỉnh quy định mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi theo Thông tư số 96/2018/TT-BTC không thuộc trường hợp được quy định tại điểm g, điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách và Điều 21 của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP.

<sup>3</sup> Theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi thì người cao tuổi thì “người cao tuổi là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên”. Tuy nhiên, dự thảo không điều chỉnh đối với đối tượng là người 60 tuổi; 61 tuổi; 62 tuổi...

3.1. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh thẩm quyền quy định mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi với lý do đã được trình bày tại mục 1 của Báo cáo này.

3.2. Đề nghị điều chỉnh lại đối tượng áp dụng được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết với lý do đã được trình bày tại mục 2 của Báo cáo này.

3.3. Sở Tư pháp nhận thấy mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 90; tuổi 100 phù hợp với quy định của Bộ Trưởng Bộ Tài chính (*cao hơn mức do Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định*). Tuy nhiên, mức quà tặng cụ thể đối với người cao tuổi ở tuổi 90, tuổi 100; người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan khác có liên quan căn cứ khả năng đáp ứng của ngân sách tỉnh để tính toán, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định (*Sở Tư pháp không thẩm định mức quà tặng cụ thể*).

#### **4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết cơ bản đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Mẫu số 16, Phụ lục I (*ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*). Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật để biên tập lại căn cứ ban hành văn bản thứ 5 cho đầy đủ, đúng quy định.

#### **5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản**

Sở Lao động, Thương binh và xã hội đã chủ trì, phối hợp tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan; phối hợp đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 119, Điều 120 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

#### **6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh**

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết chỉ đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo Điều 122 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý tới Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại khoản 5, Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh "*Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kon Tum*". Kính gửi Sở Lao động, Thương binh và xã hội nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo và các tài liệu khác có liên quan trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Văn phòng UBND tỉnh (biết; phối hợp);
- Lãnh đạo Sở;
- Đ/c Huyện (theo dõi);
- Lưu VT, XD&KTrVB/STP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Cơ quan: Tỉnh Kon Tum  
Thời gian ký: 28/05/2019 13:49:35



**Trần Minh Thắng**